

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ SINH VIÊN KHỞI NGHIỆP TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC

SOME THEORETICAL ISSUES OF MANAGING ACTIVITIES TO SUPPORT START-UP STUDENTS IN UNIVERSITIES

NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN(*) và NGUYỄN MINH CHIẾN (**)

TÓM TẮT: Khởi nghiệp là một trong những vấn đề thời sự - kinh tế của các quốc gia trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Khởi nghiệp góp phần quan trọng vào sự phát triển của mỗi quốc gia. Sinh viên là đối tượng được nhiều quốc gia quan tâm trong hoạt động khởi nghiệp. Trường đại học là môi trường thuận lợi để sinh viên sáng tạo ý tưởng khởi nghiệp và thực hiện ý tưởng của mình. Vì thế, hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp cần được lãnh đạo các trường đại học quan tâm, xem là một nhiệm vụ quan trọng của nhà trường, cần quản lý hoạt động này một cách khoa học. Bài viết này phân tích các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học, từ đó, phân tích công tác quản lý các hoạt động đó để đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Từ khóa: quản lý; hỗ trợ; khởi nghiệp; trường đại học.

ABSTRACT: Starting a business is one of the current economic issues of countries in the world in general and Vietnam in particular. Start-up makes an important contribution to the development of each country. Students are interested in many countries in startup activities. University is an ideal environment for students to generate start-up ideas and implement their ideas. Therefore, the activities to support start-up students need to be concerned by university leaders as an important task of the school. At the same time, principals need to manage activities that support startup students scientifically. This article analyzes activities to support start-up students at university, from which it analyzes the management of those activities to ensure quality and efficiency.

Key words: management; support; start-up; university.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, khởi nghiệp trở thành một trong những vấn đề nóng của xã hội. Khởi nghiệp đã thu hút được sự quan tâm của đông đảo người dân, đặc biệt là giới trẻ. Trong đó, sinh viên là đối tượng được nhắc đến nhiều nhất trong hoạt động khởi nghiệp. Hệ thống kiến thức mà sinh viên được trang bị tại trường đại học là cơ sở lý thuyết vững chắc để sinh viên lập kế hoạch cụ thể cho các dự án khởi nghiệp của mình. Khởi nghiệp là một chủ trương và định hướng đúng đắn được Chính

phủ quan tâm, ưu tiên thực hiện trong giai đoạn hiện nay. Ngày 18-5-2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 844/QĐ-TTg về việc phê duyệt đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

Đối với sinh viên, Nhà nước và ngành Giáo dục cũng đã ban hành nhiều văn bản pháp lý cho vấn đề hỗ trợ khởi nghiệp: Quyết định số 1665/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30-10-2017 về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

(*) CN. Trường Đại học Công nghệ miền Đông, ngochuyen3391@gmail.com

(**) ThS. Trường Đại học Công nghệ miền Đông, nguyenminhchienvhtt@gmail.com, Mã số: TCKH27-14-2021

Từ đề án này, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo đã ban hành một loạt văn bản pháp lý liên quan, như: Quyết định số 1230/QĐ-BGDĐT ngày 30-3-2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1832/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 08-5-2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 239/KH-BGDĐT ngày 16-4-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đều về việc triển khai thực hiện Đề án 1665/QĐ-TTg trong ngành Giáo dục.

Theo nội dung các văn bản pháp lý nêu trên, có thể xác định hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học bao gồm năm hoạt động cụ thể: 1) Hoạt động truyền thông; 2) Hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp; 3) Hoạt động xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; 4) Hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên và 5) Hoạt động hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Thực hiện chủ trương của Chính phủ và của ngành Giáo dục, hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại các trường đại học cần được hiệu trưởng quản lý một cách khoa học và chặt chẽ. Việc quản lý cần đảm bảo hai yêu cầu: 1) Quản lý toàn diện năm hoạt động nêu trên về hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; 2) Đảm bảo đầy đủ các chức năng quản lý của hiệu trưởng, bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra từng hoạt động đó.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái niệm quản lý hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học

Hoạt động hỗ trợ. Theo các tác giả, “Hoạt động là hình thức biểu hiện quan trọng nhất của mối quan hệ tích cực, chủ động của con người đối với thực tiễn xung quanh. Đối với từng khía cạnh của thực tiễn, hoạt động là quá trình diễn ra một loạt hành động có liên quan chặt chẽ với nhau, tác động vào đối tượng nhằm đạt được mục đích nhất định trong đời sống xã hội” [1, tr.191].

Theo Đại Từ điển tiếng Việt của Nguyễn Như Ý, “Hỗ trợ là sự giúp đỡ, bảo trợ, đem cho ai cái gì đang lúc khó khăn, đang cần đến” [6, tr.835]. Từ điển tiếng Việt của Nguyễn Văn Hùng và Thái Xuân Đề định nghĩa “hỗ trợ là giúp đỡ lẫn nhau” [3, tr.354]. Có thể hiểu, theo nghĩa chung nhất, hỗ trợ là sự “giúp đỡ, bảo trợ, trợ giúp”.

Như vậy, hoạt động hỗ trợ là giúp đỡ, bảo trợ, trợ giúp, cung cấp thông tin, phương tiện cho một đối tượng trong hoàn cảnh cần thiết.

Khởi nghiệp. Theo Từ điển tiếng Việt của Nguyễn Minh Hoàng, “khởi” được định nghĩa là “bắt đầu, mở đầu một việc gì” [2, tr.246], “nghiep” là “nghề làm ăn, sinh sống của một người” [2, tr.333]. Hiểu theo cách thông thường, “khởi nghiệp” là bắt đầu sự nghiệp.

Nhiều tác giả đã đưa ra khái niệm “khởi nghiệp” với nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhưng nhìn chung đều thống nhất cho rằng khởi nghiệp là một quá trình hay là một thời điểm tạo ra doanh nghiệp mới dẫn theo Nguyễn Thị Lý và Hoàng Tiến Linh [4].

Từ quan niệm của các tác giả trên, có thể hiểu: Khởi nghiệp là việc lên ý tưởng kinh doanh, muốn tự làm chủ của một người hay một nhóm người và thực hiện ý tưởng đó mà không phải đi làm thuê cho doanh nghiệp hay công ty nào khác.

Hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học. Từ khái niệm: “hoạt động hỗ trợ”, “khởi nghiệp”, có thể định nghĩa: Hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học là hoạt động giúp đỡ, bảo trợ, trợ giúp, cung cấp thông tin, phương tiện để khích lệ, tạo môi trường cho sinh viên xây dựng và thực hiện ý tưởng kinh doanh với sự đam mê tự làm chủ, phù hợp với sở trường, năng lực của sinh viên khi còn đang học tại trường đại học.

Quản lý hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học. Nhiều tác giả đã đưa ra các định nghĩa khác nhau về “quản lý”. Tuy khác nhau về cách diễn đạt và góc độ tiếp cận

nhưng nhìn chung, quản lý được hiểu là sự tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý, thông qua các chức năng quản lý (lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra) và sử dụng các nguồn lực của tổ chức để đạt được mục tiêu đề ra của tổ chức.

Từ quan niệm chung về quản lý nêu trên, có thể định nghĩa: Quản lý hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học là sự tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý trường đại học (hiệu trưởng) đến hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, thông qua các chức năng quản lý (lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra) và sử dụng các nguồn lực của trường đại học để đạt được mục tiêu hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp mà trường đại học đã đề ra.

2.2. Các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học

Theo đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”, hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học nhằm “thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của học sinh, sinh viên và trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên trong thời gian học tập tại các nhà trường. Tạo môi trường thuận lợi để hỗ trợ học sinh, sinh viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, góp phần tạo việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp” [5].

Để thực hiện điều đó, trường đại học cần thực hiện năm hoạt động sau:

2.2.1. Hoạt động truyền thông

Hoạt động này bao gồm: Biên soạn các tài liệu, ấn phẩm phục vụ công tác truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhà trường, cán bộ, giảng viên, sinh viên, doanh nghiệp đối với hoạt động khởi nghiệp của sinh viên; tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp cho sinh viên trong nhà trường; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực cho hoạt động khởi nghiệp của sinh viên; tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, các cuộc giao lưu để giới thiệu các ý tưởng, dự án

khởi nghiệp của sinh viên với các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài nước; tuyên truyền, hướng dẫn sinh viên sử dụng, khai thác nguồn thông tin, học liệu từ cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia được xây dựng theo Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” của Thủ tướng Chính phủ.

2.2.2. Hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp

Hoạt động này bao gồm hình thành đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường; tổ chức đào tạo, tập huấn các kiến thức cơ bản về khởi nghiệp cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường; cung cấp tài liệu về kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho sinh viên; tổ chức các khóa đào tạo, học tập, giao lưu, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm khởi nghiệp cho sinh viên và đội ngũ cán bộ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong các nhà trường; tăng cường tổ chức các hoạt động thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp tạo điều kiện cho sinh viên được tiếp xúc với các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2.2.3. Hoạt động xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp

Hoạt động này bao gồm thành lập câu lạc bộ khởi nghiệp hoặc hình thành trung tâm hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường để hình thành môi trường dịch vụ cung cấp, hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên; hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động khởi nghiệp, câu lạc bộ khởi nghiệp, trung tâm hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong nhà trường; cung cấp dữ liệu, tài liệu, thông tin về các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp cho cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; tăng cường liên kết hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên, cựu sinh viên để thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp của sinh viên trong nhà trường; liên kết với các doanh nghiệp để

các doanh nghiệp chủ động đặt các vấn đề về đổi mới, sáng tạo đối với sinh viên để sinh viên có định hướng xây dựng dự án, ý tưởng khởi nghiệp; động viên sinh viên nhà trường tham gia sân giao dịch ý tưởng, dự án khởi nghiệp trực tuyến giữa các cơ sở đào tạo, các học sinh, sinh viên và các doanh nghiệp trong cả nước để sinh viên học hỏi những kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp.

2.2.4. Hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên

Hoạt động này bao gồm: Bố trí kinh phí để hỗ trợ các hoạt động, các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của sinh viên trong trường; xây dựng Quỹ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường từ nguồn kinh phí xã hội hóa; hỗ trợ tìm kiếm nguồn kinh phí, kết nối, thu hút đầu tư từ các cá nhân, tổ chức đối với các dự án được hình thành từ các ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên.

2.2.5. Hoạt động hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp

Hoạt động này bao gồm: Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; cơ chế, chính sách hỗ trợ cán bộ làm công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường; quy định về công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong nhà trường.

2.3. Quản lý hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học

Hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học gồm 5 hoạt động đã được phân tích cụ thể. Vì vậy, quản lý hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học chính là quản lý 5 hoạt động nêu trên. Việc quản lý các hoạt động này cần được hiệu trưởng trường đại học thực hiện qua các chức năng quản lý: lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra.

2.3.1. Quản lý hoạt động truyền thông

Lập kế hoạch cho hoạt động truyền thông: hiệu trưởng, thông qua phó hiệu trưởng và các cán bộ quản lý được phân công, cần chỉ đạo xác định rõ mục tiêu cần đạt được của công tác truyền thông trong hoạt động hỗ trợ sinh viên

khởi nghiệp; xác định thời gian, địa điểm, hình thức truyền thông sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; sắp xếp các nguồn lực để đảm bảo việc thực hiện các mục tiêu truyền thông đã đề ra. Cần lập kế hoạch cụ thể cho các hoạt động biên soạn tài liệu, tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo, diễn đàn,... nhằm tuyên truyền cho hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp; lập kế hoạch tuyên dương, khen thưởng kịp thời nhằm khích lệ tinh thần cho những tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực cho hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Bên cạnh đó, lập kế hoạch cũng cần chú ý đến bảo đảm sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng bên trong và ngoài nhà trường trong tuyên truyền về hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động truyền thông: Phân công nhiệm vụ cho các cá nhân, tập thể phối hợp thực hiện kế hoạch truyền thông về hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; tổ chức, sắp xếp các nguồn lực (bao gồm: nhân lực, vật lực, tài lực và tin lực) cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo cho hoạt động truyền thông được thực hiện đồng bộ, nhất quán giữa các cá nhân, tập thể. Hoạt động này đòi hỏi những người có kiến thức về khởi nghiệp, hoạt ngôn, các tập thể có sức ảnh hưởng với đông đảo sinh viên trong nhà trường, có thể kết nối với các cá nhân, đơn vị trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện hoạt động truyền thông đạt hiệu quả cao, điển hình là tổ chức Đoàn Thanh niên. Vì vậy, hiệu trưởng nhà trường nên cân nhắc khi phân công những cá nhân, tập thể phụ trách công tác truyền thông về hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp để đạt được hiệu quả tối ưu, đảm bảo cho việc giáo dục nâng cao nhận thức cho sinh viên về vai trò của khởi nghiệp, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến khởi nghiệp trong sinh viên.

Chỉ đạo thực hiện hoạt động truyền thông: Chỉ đạo những cá nhân được phân quyền đảm

nhận quản lý hoạt động truyền thông; hướng dẫn các cá nhân, tập thể được phân công chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao như biên soạn tài liệu, tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tuyên dương, khen thưởng,... liên quan đến hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường.

Kiểm tra việc thực hiện hoạt động truyền thông: Xem xét, kiểm tra tiến độ thực hiện hoạt động truyền thông; đồng thời xem xét năng lực, thái độ của các cá nhân, tập thể được phân công thực hiện hoạt động này. Sau đó, đánh giá mức độ thực hiện công việc so với kế hoạch đã đề ra nhằm phát hiện ưu điểm và hạn chế của việc thực hiện hoạt động, để đưa ra các giải pháp phù hợp đảm bảo cho hoạt động truyền thông đạt hiệu quả tối ưu.

2.3.2. Quản lý hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp

Lập kế hoạch cho hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp: Xác định mục tiêu cần đạt được của công tác đào tạo khởi nghiệp; xác định thời gian, địa điểm, hình thức đào tạo sao cho phù hợp với từng đối tượng cần đào tạo và điều kiện thực tế của nhà trường; sắp xếp các nguồn lực để đảm bảo việc thực hiện các mục tiêu đào tạo đã đề ra. Lập kế hoạch cụ thể cho việc mở lớp đào tạo kiến thức về khởi nghiệp; tổ chức tập huấn kỹ năng khởi nghiệp; tổ chức tọa đàm trao đổi kinh nghiệm khởi nghiệp; tổ chức các hoạt động thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp,... cho từng đối tượng cụ thể. Đồng thời, nhà trường phải bảo đảm sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng bên trong và ngoài nhà trường trong hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp: Phân công nhiệm vụ cho các cá nhân, tập thể phối hợp thực hiện kế hoạch hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp; Tổ chức, sắp xếp các nguồn lực (bao gồm: nhân lực, vật lực) cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo cho hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp được thực hiện đồng bộ, thống

nhất giữa các cá nhân, tập thể. Hoạt động này đòi hỏi những người có kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về hoạt động khởi nghiệp; giao nhiệm vụ cụ thể, phù hợp cho cá nhân, tập thể thực hiện công tác hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp đảm bảo cho những đối tượng được đào tạo tiếp thu được kiến thức, kỹ năng và những bài học kinh nghiệm về khởi nghiệp.

Chỉ đạo thực hiện hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp: Chỉ đạo những người được phân quyền đảm nhận quản lý hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp; hướng dẫn các cá nhân, tập thể được phân công chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao; khuyến khích các cá nhân, tập thể được phân công chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao như: tổ chức lớp đào tạo kiến thức về khởi nghiệp; tổ chức tập huấn kỹ năng khởi nghiệp; tổ chức tọa đàm trao đổi kinh nghiệm khởi nghiệp; tổ chức các hoạt động thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp,... cho từng đối tượng cụ thể.

Kiểm tra việc thực hiện hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp: Kiểm tra quá trình thực hiện hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp tại nhà trường; đồng thời xem xét năng lực, thái độ của các cá nhân, tập thể được phân công thực hiện hoạt động này. Đánh giá kết quả thực hiện công việc so với kế hoạch đã đề ra nhằm phát hiện ưu điểm và hạn chế của việc thực hiện hoạt động, để đưa ra các hướng điều chỉnh phù hợp đảm bảo cho hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp đạt hiệu quả tối ưu.

2.3.3. Quản lý hoạt động xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp

Lập kế hoạch xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp: Xác định mục tiêu của việc xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Lập kế hoạch cho các hoạt động xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường; lập kế hoạch liên kết với các tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; lập kế hoạch hỗ trợ kinh phí

cho các hoạt động khởi nghiệp, câu lạc bộ khởi nghiệp, trung tâm hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong nhà trường nhằm đáp ứng mục tiêu hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp của nhà trường đề ra. Song song đó, nhà trường phải bảo đảm sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng bên trong và ngoài nhà trường trong hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

Tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp: Phân công nhiệm vụ cho các cá nhân, tập thể phối hợp thực hiện kế hoạch xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; tổ chức, sắp xếp các nguồn lực (bao gồm: nhân lực, vật lực, tài lực và tin lực) cho phù hợp với năng lực của từng cá nhân được phân công và điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo cho hoạt động xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp được thực hiện đồng bộ, thống nhất giữa các cá nhân, tập thể. Hoạt động này đòi hỏi những người có hiểu biết về thiết kế, xây dựng để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp và những người có khả năng ngoại giao tốt để thực hiện hoạt động liên kết với các tổ chức và doanh nghiệp ngoài nhà trường.

Chỉ đạo xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp: Chỉ đạo những người được phân quyền đảm nhận quản lý hoạt động xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; hướng dẫn các cá nhân, tập thể được phân công chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao; khuyến khích các cá nhân, tập thể được phân công chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao như xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phục vụ tốt nhất cho việc hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường; liên kết với các tổ chức, doanh nghiệp ngoài nhà trường; động viên sinh viên nhà trường tham gia sàn giao dịch ý tưởng, dự án khởi nghiệp trực tuyến giữa các cơ sở đào tạo, các học sinh, sinh viên và các doanh nghiệp trong cả nước để sinh viên học hỏi

những kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp. Đảm bảo cho sinh viên có một môi trường khởi nghiệp tốt nhất tại nhà trường.

Kiểm tra hoạt động xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp: Kiểm tra quá trình thực hiện hoạt động xây dựng môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; đồng thời xem xét năng lực, thái độ của các cá nhân, tập thể được phân công thực hiện hoạt động này. Đánh giá kết quả thực hiện công việc so với kế hoạch đã đề ra nhằm phát hiện ưu điểm và hạn chế của việc thực hiện hoạt động, để đưa ra các giải pháp phù hợp khắc phục những hạn chế đảm bảo một môi trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường đạt hiệu quả tốt nhất có thể.

2.3.4. Quản lý hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên

Lập kế hoạch cho hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên: Xác định mục tiêu của hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên; lập kế hoạch xây dựng nguồn quỹ hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường; lập kế hoạch tìm kiếm nguồn kinh phí, kết nối, thu hút đầu tư từ các cá nhân, tổ chức đối với các dự án được hình thành từ các ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên đáp ứng mục tiêu hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp của nhà trường đề ra. Đồng thời, nhà trường phải bảo đảm sự hỗ trợ, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các lực lượng bên trong và ngoài nhà trường trong hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học.

Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên: Phân công công việc cho các cá nhân, tập thể triển khai hoạt động. Bố trí nhân lực sao cho phù hợp với năng lực của từng cá nhân, tập thể nhằm bảo đảm nguồn vốn hỗ trợ cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên. Hoạt động này cần những

người có khả năng ngoại giao tốt, có kỹ thuật, nghiệp vụ về tài chính, kế toán.

Chỉ đạo thực hiện hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên: Chỉ đạo những người được phân quyền đảm nhận quản lý hoạt động được phân công, hướng dẫn các cá nhân, tập thể được phân công chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao; tạo động lực cho các cá nhân, tập thể trong việc thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên đáp ứng tốt nhất cho hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học.

Kiểm tra việc thực hiện hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên: Xem xét, kiểm tra quá trình thực hiện hoạt động hỗ trợ nguồn vốn cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên; bên cạnh đó, xem xét khả năng, thái độ thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân, tập thể được phân công; đánh giá kết quả thực hiện công việc so với kế hoạch đã đề ra nhằm tìm những mặt mạnh và hạn chế trong việc thực hiện hoạt động; sau đó, điều chỉnh bằng cách đưa ra các giải pháp tiếp tục phát huy những mặt mạnh và khắc phục những hạn chế nhằm đảm bảo được nguồn vốn hỗ trợ cho các chương trình, dự án khởi nghiệp của sinh viên được thực hiện xuyên suốt.

2.3.5. Quản lý hoạt động hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp

Lập kế hoạch hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp: Xác định mục tiêu của việc hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; lập kế hoạch xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp; cơ chế, chính sách hỗ trợ cán bộ, giảng viên làm công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại các nhà trường; quy định về công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong nhà trường; xây dựng quy trình thẩm định, xét duyệt, triển khai và cơ chế đầu tư, theo dõi, quản lý, giám sát các dự án, mô hình kinh

doanh được hình thành từ ý tưởng của sinh viên. Đồng thời, nhà trường phải bảo đảm sự hỗ trợ, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các lực lượng bên trong và ngoài nhà trường trong hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học.

Tổ chức thực hiện kế hoạch hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp: Phân công công việc cho các cá nhân, tập thể thực hiện việc xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại nhà trường. Bố trí nhân lực sao cho phù hợp với năng lực của từng cá nhân, tập thể nhằm bảo đảm hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. Hoạt động này cần những người có khả năng soạn thảo văn bản, am hiểu về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoạt động khởi nghiệp của sinh viên.

Chỉ đạo thực hiện việc hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp: Chỉ đạo những người được phân quyền đảm nhận quản lý hoạt động được phân công, hướng dẫn các cá nhân, tập thể được phân công chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao; động viên các cá nhân, tập thể trong việc xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp nhằm đáp ứng tốt nhất cho hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học.

Kiểm tra việc thực hiện việc hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp: Xem xét, kiểm tra quá trình xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong nhà trường; bên cạnh đó, xem xét khả năng, thái độ thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân, tập thể được phân công; đánh giá kết quả thực hiện công việc so với kế hoạch đã đề ra nhằm tìm những mặt tích cực và hạn chế trong việc thực hiện hoạt động; sau đó, đưa ra các giải pháp khắc phục những hạn chế nhằm đảm bảo cho việc

hoàn thành các cơ chế, chính sách hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học.

3. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp là một trong những nhiệm vụ quan trọng tại các trường đại học hiện nay. Công tác quản lý này cần được thực hiện duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đồng bộ và khoa học. Bài viết

đã hệ thống hóa các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp tại trường đại học, bên cạnh đó phân tích các chức năng quản lý của hiệu trưởng trường đại học đối với từng hoạt động; là nguồn tài liệu tham khảo cho cán bộ quản lý trường đại học để thực hiện công tác quản lý hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bùi Hiền, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Hữu Quỳnh, Vũ Văn Tảo (2001), *Từ điển Giáo dục học*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Minh Hoàng (2010), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Văn Hùng, Thái Xuân Đệ (2008), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Thị Lý và Hoàng Tiến Linh (2020), *Đề xuất mô hình nghiên cứu phân tích ý định khởi nghiệp của sinh viên*, *Tạp chí Công thương*, ngày 01-5-2020.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2017), *Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”*, Ban hành kèm theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30-10-2017.
- [6] Nguyễn Như Ý (1999), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 27-4-2021. Ngày biên tập xong: 10-5-2021. Duyệt đăng: 20-5-2021